

Số: ~~1277~~ /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Ngãi và đổi tên thành Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 2022/TTr-STTTT ngày 06/9/2024 và đề xuất của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1751/SNV-TCBC ngày 27/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KGVX;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Vi1254).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hoàng Tuấn



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi**

(Kèm theo Quyết định số ~~1277~~ 1277/QĐ-UBND

ngày ~~16/10~~ 16/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, có tư cách pháp nhân, trụ sở, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật; Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Thông tin và Truyền thông, đồng thời chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước có chức năng liên quan được pháp luật quy định.

2. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông về chuyển đổi số, công nghiệp công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng, giao dịch điện tử, truyền thông và dịch vụ khác có liên quan thuộc ngành Thông tin và Truyền thông; nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông.

3. Thực hiện hoạt động tư vấn, hoạt động sản xuất, kinh doanh, cho thuê tài sản công; hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ về lĩnh vực thông tin và truyền thông, chuyển đổi số theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Quản lý, vận hành cơ sở hạ tầng số phục vụ xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh:

a) Trực tiếp quản trị, vận hành, duy trì hệ thống hạ tầng kỹ thuật Trung tâm Dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi, Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Quảng Ngãi, hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số của tỉnh; triển khai giải pháp nhằm bảo đảm an toàn, bảo mật cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm dùng chung và phần mềm khác của tỉnh.

b) Quản lý, vận hành duy trì cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, trực liên thông kết nối, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh; cơ sở dữ liệu chuyên ngành; hệ thống thông tin khác. Xây dựng, cập nhật, nâng cấp, tích hợp, chia sẻ dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu theo quy định.

2. Về công tác Duy trì, đảm bảo an toàn mạng của tỉnh:

a) Trực tiếp quản lý, vận hành các hệ thống giám sát an toàn thông tin của tỉnh: hệ thống giám sát tường lửa tập trung tỉnh, hệ thống phòng chống mã độc tập trung, hệ thống Giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung (SOC) tỉnh, hệ thống thông tin khác; theo dõi, xử lý các cảnh báo trên Nền tảng điều phối xử lý sự cố irlab.vn.

b) Triển khai thu thập, phân tích, đánh giá tình hình an toàn thông tin mạng, cảnh báo nguy cơ tấn công mạng trên Trung tâm Dữ liệu tỉnh; ứng cứu, ngăn chặn, xử lý, khắc phục các cuộc tấn công mạng; đầu mối thực hiện các hoạt động điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

c) Giám sát, theo dõi an toàn thông tin, hệ thống mạng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; ứng cứu, khắc phục sự cố mạng máy tính; hỗ trợ các cơ quan, đơn vị phòng, chống, ngăn chặn thư rác.

d) Tổ chức hướng dẫn quản trị, bảo đảm an toàn thông tin cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, phổ cập công cụ và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản cho người dân.

Điều phối hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội trên địa bàn tỉnh; Kiểm tra, đánh giá, phát hiện lỗ hổng bảo mật, điểm yếu an toàn thông tin cho các cơ quan nhà nước; Rà quét, xử lý mã độc cho các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh; Diễn tập phòng chống tấn công mạng đảm bảo an toàn thông tin cho các lĩnh vực quan trọng của địa phương.

đ) Tham gia đánh giá hiệu quả của biện pháp bảo đảm an toàn thông tin; đánh giá phát hiện mã độc, lỗ hổng, điểm yếu, thử nghiệm xâm nhập hệ thống cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

e) Tổ chức triển khai các hoạt động thúc đẩy sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong cơ quan nhà nước.

3. Công tác truyền thông: Thực hiện tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, lĩnh vực thông tin và truyền thông trên các phương tiện truyền thông, nền tảng số về cải cách hành chính; thông tin, tuyên truyền phục vụ xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, đô thị thông minh,... trên địa bàn tỉnh; tổ chức các hoạt động, dịch vụ truyền thông, sự kiện, hội nghị, hội thảo, triển lãm, các hoạt động truyền thông đa phương tiện, truyền thông mạng xã hội.

4. Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về sử dụng, vận hành các phần mềm, hệ thống thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của các ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh; đào

tạo, tập huấn kiến thức về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn tỉnh.

5. Tham gia đấu thầu cung cấp các sản phẩm, dịch vụ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông, chuyển đổi số; hoạt động sản xuất, kinh doanh, cho thuê tài sản công; hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Trung tâm nhằm tạo các nguồn thu theo quy định của pháp luật; thực hiện ký kết và triển khai các hợp đồng kinh tế với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật; thực hiện các chế độ báo cáo về kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ các lĩnh vực công tác được giao.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông giao theo quy định.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của Trung tâm.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm:

a) Phòng Kỹ thuật và Hạ tầng số.

b) Phòng Tổng hợp và Truyền thông.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm phải đảm bảo bố trí số lượng người làm việc theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 4. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm được xác định trên cơ sở vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp gắn chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế của Trung tâm theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Việc bố trí, sử dụng viên chức và người lao động của Trung tâm căn cứ vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức và theo phẩm chất, năng lực, sở trường, bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chỉ đạo Giám đốc Trung tâm rà soát, kiện toàn lại tổ chức bộ máy, biên chế Trung tâm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức được phê duyệt; điều chỉnh, bổ sung, phê duyệt đề án vị trí việc làm theo quy định.

2. Theo dõi, quản lý, chỉ đạo hoạt động của Trung tâm đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông, chuyên đổi số trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi

1. Tổ chức thực hiện quy định này, đồng thời ban hành Quy chế làm việc và nội quy của Trung tâm các quy định khác có liên quan đảm bảo mọi hoạt động, điều hành của Trung tâm theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tổ chức rà soát, kiện toàn lại tổ chức bộ máy, biên chế Trung tâm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức được phê duyệt; điều chỉnh, bổ sung, phê duyệt chức năng nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn, đề án vị trí việc làm theo quy định.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc có quy định mới, không phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
